

MỘT SỐ GÓC NHÌN VỀ GIÁO DỤC “ĐẠO ĐỨC - PHÁP LUẬT - LỐI SỐNG/ NẾP SỐNG” CHO THẾ HỆ TRẺ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

• PGS, TS. Đặng Quốc Bảo^(*), TS. Phạm Minh Giản^(**)

Tóm tắt

Nhóm tác giả bài viết đề cập đến: (1) Khái niệm và tiếp cận cơ bản: Đạo đức và giá trị đạo đức; Pháp luật và giáo dục pháp luật; Lối sống/ nếp sống, giáo dục lối sống/ nếp sống; (2) Những thuận lợi và thách thức đối với công tác giáo dục “đạo đức, pháp luật, lối sống” cho thế hệ trẻ; (3) Nội dung và phương pháp chủ yếu thực hiện giáo dục “đạo đức - pháp luật - lối sống” cho thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục lối sống/ nếp sống.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại toàn cầu hoá, các nền văn hoá của các quốc gia trên thế giới có cơ hội tiếp xúc, giao lưu, đối thoại với nhau, và quá trình này diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh, phạm vi ảnh hưởng ngày càng sâu rộng. Thế hệ trẻ là những người tiếp nhận văn hoá ngoại nhanh nhất. Bên cạnh những yếu tố tích cực, không ít những yếu tố tiêu cực của văn hoá ngoại đã xâm nhập gây ra những tác động xấu đến ý thức đạo đức, hành vi, lối sống của họ. Thế hệ trẻ chính là những chủ nhân tương lai của đất nước, vì vậy vấn đề giáo dục “đạo đức - pháp luật - lối sống/ nếp sống” cho thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện nay là điều rất cần thiết.

2. Khái niệm và tiếp cận cơ bản

2.1. Đạo đức và giáo dục đạo đức

Đạo đức là những tiêu chuẩn, những quy định được xã hội thừa nhận, định hướng cho hành vi của con người trong các mối quan hệ với chính bản thân, với xã hội, với môi trường nhằm duy trì và phát triển sự an bình của cuộc sống. Có thể nói, đạo đức là quy tắc về đạo làm người nhằm thực hiện các mối quan hệ đang diễn ra trong cuộc sống, thường gọi là “luân thường và đạo lý”. Kế thừa tư tưởng Nho giáo và trong quan niệm ngày nay, con người ngoài trách nhiệm với bản thân; có những mối quan hệ cốt yếu; còn phải sống có đạo lý trong mối quan hệ giữa cha mẹ - con cái, bạn bè, anh em, vợ - chồng; có nghĩa vụ với tổ quốc, với môi trường sinh thái.

^(*) Học viện Quản lý giáo dục.

^(**) Trường Đại học Đồng Tháp.

Giáo dục đạo đức là bộ phận hợp thành của hoạt động giáo dục con người đạt tới nhân cách hài hoà, bao gồm: giáo dục hình thức đạo đức; giáo dục thái độ đạo đức; giáo dục kỹ năng - hành vi đạo đức. Ngày nay thường gọi là giáo dục giá trị bản thân.

Giáo dục đạo đức thường bao gồm các nội dung như: lòng nhân ái, các giá trị Chân - Thiện - Mỹ, yêu gia đình, yêu tổ quốc, yêu lao động, yêu hòa bình, đức hy sinh, lòng dũng cảm, sự tự tin, tự trọng, biết xấu hổ... Nhìn chung, nội dung của giáo dục đạo đức sẽ bao gồm 4 giá trị cốt lõi: “Lễ - Nghĩa - Liêm - Sỉ”.

2.2. Pháp luật và giáo dục pháp luật

Pháp luật là các quy phạm hành vi do nhà nước ban hành yêu cầu mọi công dân phải tuân thủ vì chính lợi ích của bản thân và lợi ích của cộng đồng.

Giáo dục pháp luật là một bộ phận của giáo dục đạo đức, nhằm rèn luyện con người có ý thức tự giác cư xử theo lẽ phải, đảm bảo cho pháp lý được thực thi có hiệu quả trong đời sống chung.

2.3. Lối sống/ nếp sống, giáo dục lối sống/ nếp sống

Lối sống/ nếp sống là hình thức diễn ra của hoạt động sống (sinh hoạt), đã trở thành ổn định (thói quen) trong hành xử của con người. Có lối sống/ nếp sống tích cực và có lối sống/ nếp sống tiêu cực.

Giáo dục lối sống/ nếp sống là sự nối tiếp của giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật nhằm làm cho con người có thói quen hiện thực các hành vi tích cực vươn tới trạng thái cao quý trong cuộc sống, thường gọi là lối sống/ nếp sống văn hóa,

tránh kiểu sống vô thức, sống bản năng, sống buông thả.

Con người có quan hệ trước hết với bản thân, với xã hội, với môi trường và niềm tin tâm linh. Giáo dục con người có lối sống/ nếp sống đẹp là sự rèn luyện cho con người có hành xử đẹp ở bốn mối quan hệ: sống “đẹp” với bản thân; sống “đẹp” trong các mối quan hệ xã hội; sống “đẹp” trong quan hệ với môi trường tự nhiên (có ý thức bảo vệ môi trường); sống “đẹp” trong quan hệ với niềm tin tâm linh trong sáng (không mê tín, cuồng tín...). Một nhà văn hóa gọi đó là con người biết “Tu thân - Xử thế - Dưỡng sinh”.

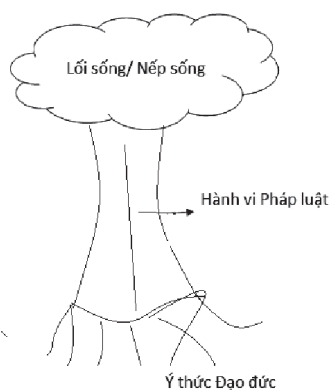
2.4. Mối quan hệ của giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục lối sống/ nếp sống

Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục lối sống/ nếp sống có mối quan hệ hỗ trợ nhau chặt chẽ trong việc giáo dục con người có nhân cách toàn diện.

Một con người biết hành xử theo pháp luật là đạt được cái “tối thiểu của nhân cách đạo đức”. Một con người biết thường xuyên cư xử có đạo đức trong các mối quan hệ là đạt được “tối đa nhân cách pháp luật”.

Có thể nói sự phát triển nhân cách (ý thức đạo đức, hành vi pháp luật, lối sống/ nếp sống) của con người như sự phát triển của cái cây (gốc rễ, thân cây, cành lá). Gốc rễ là ý thức đạo đức. Thân cây là hành vi pháp luật. Cành lá là lối sống/ nếp sống. Gốc rễ có vững, thân có chắc thì cành lá mới xum xuê đem lại hoa thơm, trái ngọt bóng mát cho đời.

Giáo dục nhà trường là cơ sở quan trọng cho



Hình 1. Sự phát triển nhân cách - sự phát triển của cây

ba lĩnh vực giáo dục trên, vì giáo dục nhà trường bao giờ cũng được tiến hành có tính tổ chức, tính kế hoạch, tính mục đích. Tất nhiên, sự giáo dục này chỉ có kết quả cao nếu có sự hỗ trợ của giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

3. Công tác giáo dục “đạo đức, pháp luật, lối sống” cho thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện nay

3.1. Thế giới phẳng

Những năm gần đây nhân loại rất ấn tượng với cuốn sách “Thế giới phẳng” của Thomas Friedman. Friedman mô tả thế giới đang “phẳng” lại nhờ các tiến bộ của khoa học kỹ thuật. Tuy nhiên, có nhiều nhà văn hóa đã cảnh báo “Thế giới phẳng lại nhờ kỹ thuật, song thế giới càng gồ ghề hơn do các rạn nứt về văn hóa và khủng hoảng giá trị sống”. Từ những năm 90 của thế kỷ trước, Ông Raja Roy Singh, nhà giáo dục khả kính người Ấn Độ, nguyên Giám đốc UNESCO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đã lên tiếng cảnh báo: “Trong khi sự bùng nổ về kiến thức đang mở rộng, khả năng trí tuệ của con người và thành tựu công nghệ được sử dụng để đem lại của cải và giàu mạnh kinh tế cho một bộ phận của thế giới thì lĩnh vực giá trị con người bị giảm sút và tiếp tục xói mòn... Sự khủng hoảng này đang tràn vào các gia đình, cộng đồng nhà trường như một hố đen” [3, tr.61].

3.2. Hoàn cảnh Việt Nam

Trước bối cảnh chung của thời đại, Việt Nam cũng gặp phải nhiều thách thức trong thời đại toàn cầu hoá. Trải qua gần 30 năm đổi mới, đất nước đã gặt hái được nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của người dân có sự cải thiện đáng kể. Thế hệ trẻ hiện nay đang sống trong giai đoạn bước ngoặt chuyển đổi, nên họ vừa có sự kế thừa những yếu tố “cũ”, vừa có tiếp thu những yếu tố “mới”.

Có thể cho rằng, nhân cách thế hệ trẻ của nước ta đang được giao thoa bởi ba hệ giá trị: Hệ giá trị do quá trình giáo dục lạc hậu từ chương tác động; Hệ giá trị do hệ lụy từ nền giáo dục chịu ảnh hưởng kinh tế bao cấp tác động; Hệ giá trị do nền giáo dục nhúng vào nền kinh tế thị trường tác động. Chính sự giao thoa này mà nhân cách

của một bộ phận thế hệ trẻ bị méo mó: trong một con người vừa có chút đáng yêu, đáng nể trọng lại có nét đáng trách cứ than phiền.

Trước sự phát triển quá nhanh, có một bộ phận thế hệ trẻ khi cái lối nhân cách chưa đủ độ vững bền đã đứt gãy về đạo đức, về lối sống/nếp sống. Làn sóng tiêu thụ vật chất đang tràn vào, không thể không lo ngại khi có một số người chỉ số IQ (thông minh trí tuệ) thì cao song chỉ số EQ (thông minh cảm xúc) lại sa sút đến mức thảm hại. Không thể không lo ngại khi có một lớp người, quần áo thì bảnh bao, sinh hoạt thì sành điệu, ăn nói thì lưu loát mà con tim thì vô cảm trước các số phận không may của cộng đồng. Họ không có lòng trắc ẩn, không có sự xấu hổ, không biết tôn trọng phục tùng, không biết phân biệt phải trái. Những thông điệp về sống có “Lễ - Nghĩa - Liêm - Sỉ” đến với họ như nước đổ lá khoai.

3.3. Thái độ và hành động cần có của nhà giáo dục

Trước hiện tượng ngày càng có nhiều người trẻ sống phi chuẩn mực, thời gian qua ba lực lượng: Nhà trường, gia đình, xã hội có sự đổ lỗi cho nhau. Gia đình cho nhà trường chưa làm tròn trách nhiệm; Nhà trường cho gia đình chưa quan tâm đến sự phát triển nhân cách của con em; Gia đình và Nhà trường cho rằng mình đã rất cố gắng hoàn thành trách nhiệm của mình, con em có hư là hư ở quãng đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà. Nhìn một cách khách quan, cả nhà trường, gia đình, xã hội đều làm chưa tốt nhiệm vụ của mình trước yêu cầu giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục lối sống/nếp sống cho thế hệ trẻ.

Điều cần thiết hiện nay trong giáo dục thế hệ trẻ là phải có sự phối hợp các phương pháp với nhau như: muốn giáo dục tốt trước hết người lớn phải trở thành tấm gương tốt (Ngôn giáo bất như thân giáo), phải nhìn thế hệ trẻ với cặp mắt tôn trọng, có thái độ chân thành, khơi thông tính “thiện”, ưu điểm trong nhân cách của họ, giúp họ khắc phục những khuyết điểm, tránh có những hành vi được xem là lệch chuẩn, không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội hiện nay.

Bác Hồ chỉ ra: “Mỗi con người có cái thiện,

cái ác ở trong lòng. Ta phải làm thế nào cho phần thiện tốt tươi như hoa mùa xuân và phần ác mất dần đi”.

Khổng Tử - một bậc tiền nhân khả kính cũng nêu ra phương châm giáo dục: “Hữu giáo vô loại” (không ai là không dạy được).

Ở nước ta trong thời kỳ đổi mới, các mô hình như Trường Đinh Tiên Hoàng (Hà Nội), Trường Việt Thanh (Thành phố Hồ Chí Minh) đã kiến tạo được cách dạy học nhân văn, hợp tác. Ở đó có sự phối hợp tốt trong việc giáo dục ý thức đạo đức, giáo dục hành vi pháp luật và lối sống/nếp sống cho học sinh.

4. Nội dung và phương pháp chủ yếu thực hiện giáo dục “đạo đức, pháp luật, lối sống” cho thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện nay

4.1. Nội dung

Cho dù sự phát triển lý luận đạo đức có phong phú đến đâu, thông điệp đưa ra hiện đại đến đâu thì năm bộ giá trị hiền ngôn và hai bộ giá trị hàm ngôn sau đây cần phải được chú trọng khi xây dựng nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, lối sống/nếp sống cho thế hệ trẻ hiện nay. Tất nhiên, nền giáo dục (nhà trường, gia đình, xã hội) phải tùy theo lứa tuổi, tùy theo mục tiêu mà lồng ghép, tạo ra nội dung phù hợp theo sự nhận thức, tiếp thu của thanh thiếu niên, theo hoàn cảnh của sự phát triển.

4.1.1. Năm bộ hiền ngôn

“**Khiêm - Cung - Tín - Mẫn - Huệ**” (Khiêm tốn, Cung kính, Thẳng thắn, Cần mẫn, Huệ ái).

“**Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín**” (Được gọi là Ngũ thường của Nho gia).

Lòng trắc ẩn; Sự biết hối hận; Sự biết tôn trọng phục tùng; Sự biết phân biệt phải trái; Sự biết áy náy khi đổi ý (Ý tưởng do Mạnh Tử đề ra được UNESCO rất tán đồng).

“**Không sát sinh; Không đạo tặc; Không tà dâm; Không uống rượu; Không nói dối**” (Ngũ giới theo Minh triết Phật giáo).

“**Nhân - Nghĩa - Trí - Dũng - Liêm**” (Ý tưởng của Hồ Chí Minh trong thời đại mới).

4.1.2. Hai bộ hàm ngôn

Tứ linh: Long - Li - Qui - Phượng (Biểu tượng của bốn con vật).

- Long = Rồng, biểu thị cho hoà hảo;
 - Li = Lân, biểu thị cho sức mạnh thể chất;
 - Qui = Con rùa, biểu thị cho sự trường tồn về nhân cách;
 - Phượng = Con chim Phượng, biểu thị cho cái đẹp.

Tứ quý: Tùng - Cúc - Trúc - Mai (Biểu tượng của bốn loài cây).

- Tùng, biểu thị cho sự thanh cao;
 - Cúc, biểu thị cho sự khiêm tốn, thủy chung;
*Tiền nhân có nhận xét về loài hoa cúc: **Diệp bất ly thân, Hoa vô lạc địa*** (Lá không rời khỏi cây, Cánh không rơi xuống đất).

- Trúc, biểu thị cho ngay thẳng, học vấn.
 - Mai, biểu thị cho sự khái quát một con người đạt các giá trị thanh khiết, thoát khỏi cái hèn kém bụi bặm của đời thường;

Cao Bá Quát có lời thơ:

“Thập tải luân giao cầu cổ kiếm
 Nhất sinh đề thủ bách mai hoa”

(Mười năm giao thiệp tìm gươm báu
 Một đời chỉ cúi trước hoa mai).

Hồ Chí Minh có lời thơ:

“Cử đầu hồng nhật cận
 Đối ngạn nhất chi mai”

(Ngẩng đầu mặt trời đỏ

Bên sườn một nhánh mai): Một thể thơ cách mạng hòa với một tứ thơ Phật giáo.

4.2. Phương pháp giáo dục đạo đức, pháp luật, lối sống/ nếp sống

(1) Kết hợp thuyết trình, nêu gương và tổ chức thảo luận, tìm gương người tốt, việc tốt để thuyết phục và đưa thế hệ trẻ vào trải nghiệm thực tế.

(2) Chú ý giáo dục đồng đẳng (Peer Education). Giáo dục đồng đẳng là con đường hữu hiệu cho công tác giáo dục đạo đức, pháp luật và lối sống. Nhà giáo dục phải tìm ra “Thủ lĩnh” của các nhóm đồng đẳng và có sự giúp đỡ cần thiết về nghiệp vụ sư phạm cho các thủ lĩnh này.

(3) Phối hợp chặt chẽ giáo dục nhà trường (người thầy), giáo dục gia đình (cha mẹ, anh chị), giáo dục xã hội (đời sống cộng đồng), song phải thúc đẩy sự tự giáo dục, tự đào tạo, sự lập chí của thế hệ trẻ.

Sách Ấu học ngũ ngôn thi (Thơ 5 chữ dạy con trẻ) có những vần thơ đầy ẩn tượng:

“**Đạc sơn thông đại hải**

Luyện thạch bồ thanh thiên

Thế thượng vô nan sự

Nhân tâm tự bất kiên”

(Đọc đá đắp đường thông qua biển lớn

Luyện đá vá trời xanh

Trên đời không có việc gì khó cả

Có khó là do lòng người không kiên định).

Chú bé Nguyễn Sinh Cung đã tiếp theo lời thơ này qua dạy dỗ của ông ngoại và cha. Sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong một lần đến thăm đơn vị thanh niên xung phong, Bác có sự xúc cảm thành lời thơ khuyên thanh niên:

“Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí ắt làm nên”.

(4) Vai trò của giáo dục tư duy đến tu dưỡng ý thức đạo đức - hành vi pháp luật - lối sống/ nếp sống.

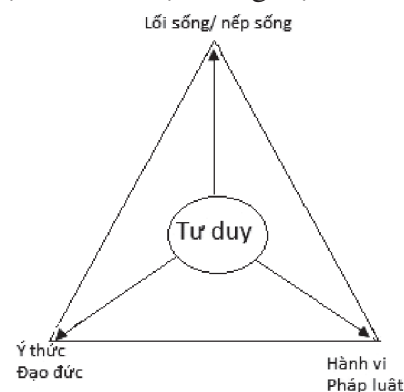
Có một nhân tố vừa có vai trò phát năng, vừa có vai trò gắn kết đến giáo dục “đạo đức - pháp luật - lối sống/ nếp sống” để nhân cách con người phát triển bền vững, đó là giáo dục tư duy trong tiến trình dạy học.

“Tư duy” (kiểu suy nghĩ) có thể ví như “nước” để rễ cây (ý thức đạo đức), thân cây (hành vi pháp luật), cành lá (lối sống/ nếp sống) sinh tồn bình thường và phát triển theo xu thế tiếp cận.

“Nước sạch” thì có “hoa thơm trái ngọt”.

“Nước bẩn” thì tất yếu “hoa độc trái đắng”.

Giáo dục nhà trường phải được tiến hành sao cho thế hệ trẻ lĩnh hội đồng bộ 10 vấn đề sau:



Hình 2. Giáo dục tư duy trong tiến trình dạy học

(1) Tư duy logic; (2) Tư duy hình tượng; (3) Tư duy biện chứng; (4) Tư duy ngôn ngữ; (5) Tư duy Anorit; (6) Tư duy khoa học chứng luận; (7) Tư duy kỹ thuật/ Công nghệ; (8) Tư duy kinh tế; (9) Tư duy chính trị; (10) Tư duy quản lý.

5. Kết luận

Với sự tác động của môi trường trong bối cảnh mới, các lực lượng giáo dục “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” cần phối hợp chặt chẽ trong

việc giáo dục cho thế hệ trẻ về “đạo đức - pháp luật - lối sống/nếp sống với sự chú trọng năm bộ giá trị hiến ngôn và hai bộ giá trị hàm ngôn để kiến tạo nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, lối sống/ nếp sống cho thế hệ trẻ với các phương pháp giáo dục phù hợp thông qua thực tiễn, nêu gương, thảo luận; giáo dục đồng đẳng và ý thức tự giáo dục, tự đào tạo.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Minh Hạc (2010), *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỷ XXI*, NXB Giáo dục.
2. Phạm Minh Hạc (2014), *Luận bàn về giáo dục, quản lý giáo dục, khoa học giáo dục*, NXB Giáo dục.
3. Raja Roy Singh (1994), *Nền giáo dục cho thế kỷ XXI những triển vọng cho Châu Á - Thái Bình Dương*, Viện Khoa học Giáo dục.

AN OUTLOOK ON “MORALITY-LAWS-LIFESTYLES/BEHAVIORS EDUCATION” FOR YOUNG PEOPLE IN THE CURRENT CIRCUMSTANCES

Summary

This article is to discuss on (1) the concepts and basic approaches: morality and moral value; laws and law education; lifestyles/behaviors, training lifestyles/behaviors; the relationship between moral, law and lifestyles/behaviors education; the impacts of educating thoughts on performing moral awareness - lifestyles and lawful behaviors; (2) the opportunities and challenges of the missions of educating “Morality, Laws, Lifestyles” for young people; (3) the main contents and methods to implement “Morality, Laws, Lifestyles Education” for young people in the current circumstances.

Keywords: moral value, law education, training lifestyles/ behaviaors.

Ngày nhận bài: 16/11/2014; ngày nhận đăng: 29/12/2014.